



## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 02371/2024/PKQ

Đơn vị yêu cầu quan trắc : **CÔNG TY TNHH POU PHONG VIỆT NAM**  
Địa chỉ : KCN Bàu Xéo, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai  
Địa điểm quan trắc : KCN Bàu Xéo, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai  
Loại mẫu : Khí thải Số lượng mẫu: 01  
Ngày lấy mẫu : 06/08/2024 Thời gian phân tích: 12/08/2024 – 28/08/2024

| Stt | Thông số                 | Đơn vị             | Phương pháp phân tích | Kết quả phân tích | QCVN 19:2009/BTNMT |
|-----|--------------------------|--------------------|-----------------------|-------------------|--------------------|
|     |                          |                    |                       | A2408/2449        | Cột B-Cmax         |
| 1.  | Lưu lượng <sup>(a)</sup> | m <sup>3</sup> /h  | US EPA Method 2       | 20.520            | -                  |
| 2.  | Bụi tổng <sup>(a)</sup>  | mg/Nm <sup>3</sup> | US EPA Method 5       | 6,11              | 96                 |

### Ghi chú:

- Vị trí quan trắc:

+ A2408/2449: KT3/01/06.08.2024/Hệ thống xử lý hơi sơn P0YL\_01.

Tọa độ X: 1210305.8; Y: 421233.7

- Quy chuẩn so sánh:

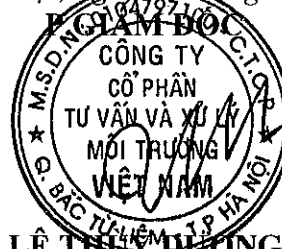
+ QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

Cột B: Nồng độ của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 (Cmax=C\*Kp\*Kv trong đó Kp=0,8 và Kv=0,6).

### PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG

ĐỖ THỊ NGỌC DIỄM

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024



LÊ THỊ CƯỜNG

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty lấy về.
  - Không được phép sao chép một phần kết quả nếu chưa được sự đồng ý của Công ty.
  - Thông số đánh <sup>(a)</sup> là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vimcerts. Thông số đánh <sup>(b)</sup> là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vilas.
  - Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
  - Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại.
- Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không chịu trách nhiệm về khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 02372/2024/PKQ

Đơn vị yêu cầu quan trắc : **CÔNG TY TNHH POU PHONG VIỆT NAM**  
Địa chỉ : KCN Bàu Xéo, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai  
Địa điểm quan trắc : KCN Bàu Xéo, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai  
Loại mẫu : Khí thải Số lượng mẫu: 01  
Ngày lấy mẫu : 06/08/2024 Thời gian phân tích: 12/08/2024 – 28/08/2024

| Stt | Thông số                 | Đơn vị             | Phương pháp phân tích | Kết quả phân tích | QCVN 19:2009/<br>BTNMT |
|-----|--------------------------|--------------------|-----------------------|-------------------|------------------------|
|     |                          |                    |                       | A2408/2450        | Cột B-<br>Cmax         |
| 1.  | Lưu lượng <sup>(a)</sup> | m <sup>3</sup> /h  | US EPA Method 2       | 16.128            | -                      |
| 2.  | Bụi tổng <sup>(a)</sup>  | mg/Nm <sup>3</sup> | US EPA Method 5       | 6,89              | 96                     |

### Ghi chú:

- Vị trí quan trắc:

+ A2408/2450: KT4/01/06.08.2024/Hệ thống xử lý hơi sơn P0YL\_02.

Tọa độ X: 1210306.8; Y: 421231.1.

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

Cột B: Nồng độ của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 (Cmax=C\*Kp\*Kv trong đó Kp=0,8 và Kv=0,6).

### PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG

  
ĐỖ THỊ NGỌC DIỄM

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2024



- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty lấy về.
  - Không được phép sao chép một phần kết quả nếu chưa được sự đồng ý của Công ty.
  - Thông số đánh <sup>(a)</sup> là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vimcerts. Thông số đánh <sup>(b)</sup> là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vilas.
  - Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
  - Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại.
- Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không chịu trách nhiệm về khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.